

THỎA THUẬN HỢP ĐỒNG

Thỏa thuận này được lập vào ngày ____/____/____ giữa

(1) [Chủ đầu tư], một tổ chức thành lập theo luật pháp [...] và có trụ sở chính tại [...] (sau đây sẽ được gọi là Chủ đầu tư)

và

(2) [Nhà thầu], một tổ chức thành lập theo luật pháp [...] và có trụ sở chính tại [...] (sau đây sẽ được gọi là Nhà thầu)

Căn cứ vào việc Chủ đầu tư giao Nhà thầu thực hiện các công tác chế tạo, cung cấp, giao hàng, bốc dỡ tại Công trường, xây dựng, lắp đặt, kiểm định, thử nghiệm, nghiệm thu, chạy thử và bảo hành Công trình/Vật tư, Thiết bị cho [Dự án] như được quy định trong Tài liệu Hợp đồng và các văn bản khác có liên quan (sau đây sẽ được gọi là Công trình) trên cơ sở Hợp đồng PC và Nhà thầu đồng ý thực hiện theo các điều khoản nêu trong Hợp đồng

Các Bên thống nhất như sau:

<p>Điều 1. Tài liệu Hợp đồng</p>	<p>1.1. Tài liệu Hợp đồng (Điều 2 ĐKC)</p> <p>Các tài liệu cấu thành hợp đồng được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Văn bản Hợp đồng, kèm theo các phụ lục; b) ĐKCT đã được điền đầy đủ các nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện thỏa thuận khung (nếu có); c) Biên bản hoàn thiện hợp đồng; d) ĐKC; đ) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; e) Thư chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng; g) HSĐT và các văn bản làm rõ HSĐT của Nhà thầu; h) HSMT và các tài liệu sửa đổi HSMT (nếu có); i) Các tài liệu khác quy định tại ĐKCT. <p>1.2. Thứ tự ưu tiên (Điều 2.3 ĐKC)</p> <p>Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa các Tài liệu Hợp đồng nêu trên, thứ tự ưu tiên sẽ xếp theo thứ tự liệt kê tại Điều 1.1 (Tài liệu Hợp đồng).</p> <p>1.3. Định nghĩa (Điều 1 ĐKC)</p> <p>Các từ, cụm từ in hoa được sử dụng trong Hợp đồng sẽ có ý nghĩa tương tự như quy định trong phần 1 ĐKC.</p>
---	--

<p>Điều 2. Loại hợp đồng, giá hợp đồng và thanh toán</p>	<p>2.1. Loại hợp đồng và Giá hợp đồng (Điều 40, 41 ĐKC)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại hợp đồng được áp dụng trên cơ sở phù hợp với quy định của E-HSMT. - Giá hợp đồng là toàn bộ chi phí để hoàn thành các hạng mục công việc của gói thầu nêu trong Bảng giá hợp đồng trên cơ sở tuân thủ yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT và bảo đảm tiến độ, chất lượng theo đúng yêu cầu của gói thầu. <p>2.2. Thanh toán (Điều 44 ĐKC)</p> <p>Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu theo giá hợp đồng trên cơ sở Nhà thầu thực hiện nghĩa vụ của mình.</p> <p>Quy trình và thủ tục thanh toán quy định tại ĐKCT</p>
<p>Điều 3. Thời gian thực hiện hợp đồng</p>	<p>Thông tin về thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định tại ĐKC, E-HSDT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên</p>
<p>Điều 4. Thông tin trao đổi</p>	<p>4.1. Địa chỉ của Chủ đầu tư dùng để thông báo, theo Điều 1.4 ĐKC là: CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐIỆN LỰC HÀ NỘI - Tầng 12 tháp B tòa nhà EVN số 11 Cửa Bắc, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội.</p> <p>4.2. Địa chỉ của Nhà thầu dùng để thông báo, theo Điều 1.19 ĐKC là: ____ [<i>địa chỉ của Nhà thầu</i>]</p>
<p>Điều 5. Các Phụ lục</p>	<p>5.1. Các phụ lục được liệt kê trong danh sách đính kèm sẽ được xem như là một phần không tách rời của Thỏa thuận hợp đồng.</p> <p>5.2. Tham chiếu trong hợp đồng đến bất kỳ Phụ lục nào sẽ có nghĩa là các Phụ lục kèm theo Thỏa thuận hợp đồng, và hợp đồng sẽ được diễn giải trên cơ sở đó.</p>
<p>Điều 6. Hiệu lực hợp đồng</p>	<p>6.1. Chủ đầu tư và nhà thầu thỏa thuận về thời điểm có hiệu lực của hợp đồng</p> <p>6.2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định</p>

Chủ đầu tư và Nhà thầu đã ký kết hợp đồng bởi người đại diện có thẩm quyền:

Đại diện của Chủ đầu tư

[*Chức danh*]

Đại diện của Nhà thầu

[*Chức danh*]

[*Chữ ký*]

[*Chữ ký*]